

Số: 211 /BC-PKT

Long Thành, ngày 29 tháng 10 năm 2014

BÁO CÁO

Kết quả 01 năm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ theo Kế hoạch số 155-KH/TU ngày 11/11/2013 của

Tỉnh ủy Đồng Nai

SỞ KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ ĐỒNG NAI	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số 3 Ngày 21/11/2014

Thực hiện Văn bản số 5780/UBND - KT ngày 10/10/2014 của UBND huyện về việc báo cáo kết quả 01 năm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ theo Kế hoạch số 155-KH/TU ngày 11/11/2013 của Tỉnh ủy Đồng Nai.

Phòng Kinh tế tổng hợp số liệu từ các ngành có liên quan báo cáo kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác tham mưu, lập kế hoạch:

Tham mưu Huyện ủy Long Thành ban hành Kế hoạch 131-KH/HU ngày 04/12/2013 thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Trong đó, đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ phù hợp tình hình thực tế tại địa phương góp phần đảm bảo thực hiện đạt các mục tiêu của Kế hoạch số 155-KH/TU ngày 11/11/2013 của Tỉnh ủy Đồng Nai đề ra.

2. Kết quả thực hiện:

Trong năm, tình hình triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ KH&CN trên địa bàn huyện Long Thành ngày càng phát triển mạnh mẽ và đồng bộ, góp phần phát triển kinh tế, xã hội và có đóng góp quan trọng vào việc thực hiện các mục tiêu Kế hoạch số 155-KH/TU ngày 11/11/2013 nói chung và mục tiêu Kế hoạch 131-KH/HU nói riêng. Một số kết quả như sau:

- Giá trị sản xuất nông nghiệp năm 2014 trên địa bàn huyện đạt 2.043,1 tỷ đồng (tính theo giá cố định năm 2010).

- Hoạt động ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ được đẩy mạnh, gắn nhiệm vụ phát triển KH&CN với nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của huyện. Tổng số dự án KH&CN thực hiện trong năm 2014 là 8 dự án, trong đó 2 dự án chuyển tiếp và 6 dự án mới. Công tác triển khai các dự án cơ bản hoàn thành đúng tiến độ. Đối với 02 dự án đã hoàn đã hoàn thành các nội dung vào năm 2013 được hội đồng nghiệm thu nhất trí thông qua, đã thực hiện thủ tục thanh quyết toán với Sở KH&CN theo quy định. Các dự án mới được Hội đồng KH&CN huyện xét

chọn thực hiện năm 2014 đang hoàn chỉnh hồ sơ đề thông qua các Hội đồng chuyên ngành xét duyệt.

- Trong năm, Phòng Tài nguyên môi trường đã cấp 62 giấy xác nhận cam kết bảo vệ môi trường cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ và cấp 03 giấy xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản. Đẩy mạnh hoạt động thanh kiểm tra giám sát 188 cơ sở sản xuất, kinh doanh nhằm kiểm soát nghiêm ngặt việc xả chất thải ra môi trường.

- 5/5 khu công nghiệp trên địa bàn huyện có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt 100% so kế hoạch.

- Trong 05 khu công nghiệp: Gò Dầu, Long Đức, Long Thành, Lộc An – Bình Sơn, An Phước có 2 khu công nghiệp Long Thành và Gò Dầu đã lấp đầy trên 50% diện tích (có nước thải để hoạt động ổn định) được đầu tư trạm quan trắc môi trường tự động liên tục đạt tỷ lệ 40%.

- 100% cây sầu riêng - cây trồng chủ lực của huyện được sử dụng giống tốt.

- 15/60 ha vùng chuyên canh sầu riêng tại xã Bình Sơn và Bình An đang áp dụng quy trình sản xuất theo VietGAP đạt tỷ lệ 25%.

- Năm 2014, Bộ phận một cửa liên thông của huyện Long Thành đạt chứng nhận một cửa liên thông theo hướng hiện đại.

- Tỷ lệ các thửa đất trên địa bàn huyện được quản lý, cập nhật biến động bằng phần mềm Phân viện quản lý đất đai.

- Trong năm 2014 Trung tâm Y tế huyện đã rà soát, đầu tư cải tạo cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị phòng xét nghiệm, lập hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận phòng xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp 1 gửi Sở Y tế và đang trong quá trình chờ thẩm định phòng xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp 1. Hiện nay phòng xét nghiệm TTYT thực hiện khá đầy đủ các xét nghiệm cơ bản trong lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh lao động, phòng chống dịch bệnh và các xét nghiệm thường quy sinh hóa, huyết học, mẫu dịch.

- Tính đến nay trên địa bàn huyện có 08 tổng đài viễn thông; 68 trạm thu phát song thông tin di động; mạng cáp ngầm có 147,263 km các loại, cáp treo có 488,332 km các loại; 139 đại lý Internet. Trong năm 2014 phát triển dịch vụ viễn thông 51.925 thuê bao các loại (cố định có dây, không dây, Internet Mega Vnn, Internet Fiber Vnn, MyTV...).

- Ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong hoạt động nội bộ của các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện. Triển khai phần mềm QLVB&HSCV cho các phòng ban chuyên môn trực thuộc huyện, đăng ký hộp thư điện tử cho 85 cơ quan, đưa 188 thủ tục hành chính mức độ 1 và 2 lên trang thông tin điện tử của huyện.

- Tổng số cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn huyện là 237 người. Trong đó, có trình độ sau đại học là 16 người chiếm tỷ lệ 6,75 %; đại học là 199 người chiếm tỷ lệ 84,39%, cao đẳng là 8 chiếm tỷ lệ 3,38%, trung cấp là 13 chiếm tỷ lệ 5,48%.

- Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, sở hữu trí tuệ và thanh tra KH&CN đã bám sát mục tiêu và yêu cầu trong thời kỳ mới. Phối hợp Sở KH&CN

kiểm tra tại 03 cơ sở kinh doanh đồ chơi trẻ em, 25 cơ sở kinh doanh xăng dầu, 04 cơ sở kinh doanh nón bảo hiểm trên địa bàn huyện.

- Nhằm đẩy mạnh hoạt động phát huy sáng kiến, sáng tạo trên địa bàn, triển khai, phát động Thể lệ Chương trình Phát huy sáng kiến sáng tạo trong lao động và học tập (Chương trình 6) đến các đơn vị, phòng, ban và các xã, thị trấn thông qua việc phát hành văn bản và tổ chức Hội nghị phổ biến các Chương trình Hội thi và chương trình hỗ trợ doanh nghiệp năm 2014. Trong năm có 234 giải pháp đăng ký tham gia dự thi.

II. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Huyện uỷ, HĐND và UBND huyện; sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các Sở, ngành cấp trên; sự phối hợp của các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan nên hoạt động KH&CN được triển khai nhiều hoạt động có hiệu quả, các chỉ tiêu Kế hoạch đề ra được thực hiện tốt.

Thông qua việc triển khai nhiều dự án KH&CN, hoạt động nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật phục vụ đời sống và sản xuất được đẩy mạnh. Các dự án KH&CN năm 2014 được tập trung triển khai trên địa bàn các xã điểm nông thôn mới và ứng dụng CNTT trong quản lý Nhà nước.

Phối hợp tốt với các đơn vị triển khai nhiều hoạt động quản lý trong lĩnh vực KH&CN: tiêu chuẩn – đo lường- chất lượng, phát động phong trào hội thi, triển khai đề tài, dự án...

2. Khó khăn:

Bên cạnh những mặt đã làm được, tuy nhiên vẫn còn một số khó khăn trong việc triển khai nhiệm vụ KHCN trên địa bàn huyện Long Thành như sau:

- Chức năng quản lý nhà nước về KHCN ở cấp xã chưa thật sự được quan tâm. Các đề tài, dự án KHCN đề xuất số lượng vẫn còn ít, chưa được các ngành quan tâm đúng mức. Các phòng, ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn ít đề xuất triển khai đề tài, dự án phục vụ công tác quản lý, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp cải tiến, đổi mới công nghệ tuy được triển khai thường xuyên nhưng chưa thúc đẩy và hấp dẫn các doanh nghiệp cải tiến, đầu tư đổi mới trang thiết bị, đổi mới công nghệ. Các doanh nghiệp vừa và nhỏ với điều kiện sản xuất còn hạn chế, chưa có quy mô ổn định lại không quan tâm đến việc thiết lập các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến. Việc hạn chế về kinh phí khi thay đổi dây chuyền máy móc của các doanh nghiệp cũng phần nào ảnh hưởng đến kết quả khi thực hiện chương trình này.

III. NHỮNG GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức các cấp uỷ Đảng, chính quyền và mọi tầng lớp nhân dân về vai trò của khoa học và công nghệ. Huy động các tổ chức đoàn thể, Mặt trận tổ quốc, Liên đoàn lao động, Đoàn thanh niên,

Hội liên hiệp phụ nữ, Hội nông dân...tham gia vào các hoạt động khoa học công nghệ.

2. Lựa chọn các tiến bộ KH&CN, các kết quả nghiên cứu Khoa học và phát triển công nghệ, các sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Tăng cường phối hợp với các Viện, Trường Đại học và phối hợp với UBND các xã, thị trấn và các đơn vị trên địa bàn huyện triển khai các đề tài, dự án KH&CN.

3. Phát triển hoạt động tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng, chủ động phối hợp với các ngành, các cấp trong hoạt động quản lý nhà nước về tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đến các doanh nghiệp trên địa bàn. Phối hợp các Sở, ngành có liên quan hỗ trợ các doanh nghiệp, cá nhân tạo dựng, xác lập quyền, khai thác và phát triển giá trị thương mại và bảo vệ tài sản sở hữu công nghiệp, đặc biệt là tên gọi xuất xứ hàng hoá, chỉ dẫn địa lý dùng cho đặc sản của huyện.

5. Công tác tổ chức, quản lý hoạt động KH&CN đổi mới theo hướng gắn chặt với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, lấy hiệu quả tác động đề bố trí nhiệm vụ và đầu tư kinh phí, trong đó tập trung vào những vấn đề trọng tâm, bức xúc mà thực tế đặt ra.

6. Tin học hóa những nội dung quan trọng trong hệ thống quản lý nhà nước trên địa bàn gắn chặt với việc cải cách thủ tục hành chính. Từng bước thực hiện mô hình chính phủ điện tử, đảm bảo thông suốt thông tin từ tỉnh đến huyện, xã.

7. Phối hợp các Sở, ngành và các đơn vị có liên quan xây dựng và mở rộng Internet băng thông rộng phục vụ nhu cầu sử dụng của người dân và công tác chỉ đạo, điều hành của Đảng và Nhà nước; kết nối Internet đến tất cả trường học và bệnh viện trên địa bàn huyện.

8. Tăng cường áp dụng công nghệ xử lý chất thải theo hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường. Đẩy mạnh chương trình phân loại rác tại nguồn, ưu tiên tái chế, tái sử dụng nhằm giảm diện tích đất chôn lấp, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh hoạt động thanh kiểm tra giám sát các cơ sở sản xuất kinh doanh nhằm kiểm soát nghiêm ngặt việc xả chất thải ra môi trường. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền giúp nhân dân và doanh nghiệp ý thức được công tác bảo vệ môi trường là nhiệm vụ cần thiết và cấp bách hiện nay.

Trên đây là báo cáo tình hình và kết quả kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ theo Kế hoạch số 155-KH/TU ngày 11/11/2013 của Tỉnh ủy Đồng Nai trên địa bàn huyện Long Thành./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN;
- UBND huyện;
- Lưu PKT.



Lâm Văn Minh